

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 422/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 22 tháng 02 năm 2008

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Duyệt điều chỉnh mức thu học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 26/2007/TT-BTC ngày 03/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu học phí, quản lý và sử dụng học phí đào tạo xe cơ giới đường bộ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 149/TT-TC ngày 01/02/2008,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt điều chỉnh mức thu học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Loại giấy chứng nhận, hạng giấy phép lái xe	Chương trình đào tạo	Mức thu theo từng học phần
1	B1 (ô tô khách đến 9 chỗ ngồi, ô tô tải, đầu kéo có một rơ móc có trọng tải dưới 3500kg không kinh doanh vận tải)	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	156.000 132.000 2.442.000 <b>2.730.000</b>
2	B2 (ô tô khách đến 9 chỗ ngồi, ô tô tải, đầu kéo có rơ móc có trọng tải dưới 3500kg có kinh doanh vận tải)	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	156.000 192.000 2.904.000 <b>3.252.000</b>
3	C (ô tô tải, đầu kéo có rơ móc có trọng tải từ 3500kg trở lên)	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	156.000 240.000 4.254.000 <b>4.650.000</b>
4	Chuyển cấp từ B1 lên B2	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	120.000 72.000 240.000 <b>432.000</b>

5	Chuyển cấp từ B2 lên C (3.500kg trở lên)	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	120.000 180.000 1.536.000 <b>1.800.000</b>
6	Chuyển cấp từ B2 lên D (chở người từ 10 - 30 người)	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	120.000 180.000 2.280.000 <b>2.580.000</b>
7	Chuyển cấp từ C lên D	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	120.000 144.000 1.536.000 <b>1.800.000</b>
8	Chuyển cấp từ C lên E (chở trên 30 người)	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	120.000 180.000 2.280.000 <b>2.580.000</b>
9	Chuyển cấp từ D lên E	- Học Luật giao thông Đ.bộ - Học các môn cơ sở - Học kỹ thuật lái xe và thực hành lái xe <b>Cộng</b>	120.000 144.000 1.536.000 <b>1.800.000</b>

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan chỉ đạo các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới về tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn, các chương trình đào tạo nghề lái xe cơ giới đường bộ và các quy chế bồi dưỡng về kiến thức lái xe cơ giới đường bộ theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hải (đã ký)**